

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỔ-ĐỘ
TÒA-THÁNH TÂY-NINH



KHẨO CỨU HAI TỪ
CAO-ĐÀI

高臺

.....
CHƠN THỌ
.....



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2024
hai•không•hai•bốn

Ebook được hình thành bởi chuyển đổi tài liệu phổ biến từ Website **CAODAISMEINTERNATIONAL.BLOGSPOT.COM**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có do sự trình bày, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **SOẠN GIẢ CHỖN THỌ** và **BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE CAODAISMEINTERNATIONAL.BLOGSPOT.COM** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 04/01/2024

Tâm Nguyễn

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

KHẨO CỨU HAI TỪ

CAO-ĐÀI

高臺

CHƠN THỌ

MỤC LỤC

KHẢO CỨU HAI TỪ CAO ĐÀI	7
▪ I- Về nguồn gốc phát tích	7
▫ 1. Đối với Đức Ngô Đại Tiên:	7
▫ 2. Đối với nhóm đệ tử thứ hai (về Phổ Độ).....	8
▪ II- Những văn kiện xa xưa đề cập 2 tiếng Cao Đài:	9
▫ 1. Xa xưa chúng ta thấy có:.....	9
▫ 2. Lời tiên tri của các Lão Sư Chi Minh Sư hay là Đại Đạo bên Trung Quốc:	9
▫ 3. Lời tiên tri trong Minh Thánh Kinh Linh sám,	9
▫ 4. Lời tiên tri trong sách “Ấu Học Tâm Nguyên”	10
▫ 5. Kinh Nhựt Tụng của một phái tu thân tại Trung Việt: ..	10
▫ 6. Lời tiên tri lưu truyền tại Trung Việt đã lâu đời trước năm khai Đạo (1926):	10
▫ 7. Lời tiên tri của chơn linh cụ Thủ Khoa Huân cho năm 1913 (13 năm trước ngày khai Đạo).	11
▪ III- Nghĩa Tá Danh:	12



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

KHẢO CỨU HAI TỪ CAO ĐÀI

Chơn Thọ

Kỷ Niệm 100 Năm (1920–2020) Danh Xưng CAO ĐÀI TIÊN ÔNG.

I- VỀ NGUỒN GỐC PHÁT TÍCH

Hiện tại đối với hai nhóm Vô Vi và Phổ Độ như sau:

1. ĐỐI VỚI ĐỨC NGÔ ĐẠI TIÊN:

Đức Chí Tôn xưng danh Cao Đài lần đầu tiên vào năm 1920 trong một dịp như sau:

Đầu năm 1920, trước khi đi ra làm việc ở Hà Tiên, tại Tân An, Ôn Trên dạy đức Ngô chỉnh đốn việc cầu Tiên, tập dượt đồng tử mới thủ Ngọc cơ.

Vào một buổi đàn cơ do đồng tử âm dương (Nguyễn Văn Vân và ông Bộ Thọ) Pháp đàn là ông Trần Phong Sắc, ông Kim là điển ký và Đức Ngô làm độc giả. Khi đọc đến câu:

“Ngũ chơn bửu khí lâm triều thế.

Giá hạc đằng vân xiển tự nguyên.”

Có một vị Tiên Ông giáng xưng là Cao Đài Tiên Ông, cơ gõ mạnh, và bảo ông Trần Phong Sắc sửa lại hai câu ấy. Ông Sắc vốn là một nhà Nho sành sỏi, nhưng không biết Cao Đài Tiên Ông là ai, nên trả lời một cách sống sã rằng: *“Bài thỉnh Tiên này ra 100 năm về trước rồi, từ bên Trung quốc qua đây không ai dám cho là sai, nay Ngài bảo sửa, nói vậy là thiệt trật hay sao?”*

Tiên Ông quơ cơ đập mạnh vì ông Sắc vô lễ. Kế

Đức Cao Đài Tiên Ông gọi tên Đức Ngô biểu sửa. Ngài bèn sửa như vậy:

“Bửu Chơn ngũ khí lâm triều thế”

Tiên Ông khen.

Cả nhóm người đều chưa hiểu Đức Cao Đài là ai. Riêng Đức Ngô tin rằng đó là ông Trời mới dám sửa kinh sách từ xưa như vậy.

2. ĐỐI VỚI NHÓM ĐỆ TỬ THỨ HAI (VỀ PHỔ ĐỘ).

Chậm hơn đức Ngô ít năm, quý vị tiền bối Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang, và các vị khác nữa từ tháng 7-1925 tập xây bàn cơ tại nhà cụ Cao Hoài Sang. Lúc đầu là hồn thân quyến về, sau đó Ở Trên dạy Đạo cho các ông.

Một Tiên Ông xưng là A Ẫ Ầ biểu các ông phải kêu bằng Thầy và Ngài gọi các ông là “con”.

Cho đến đêm Noel 1925 Tiên Ông mới xưng:

“Ngọc Hoàng Thượng Đế kim viết Cao Đài Giáo Đạo Nam Phương”.

“Bấy lâu Thầy vẫn tá danh A Ẫ Ầ là để diu dắt các con vào đường đạo đức hầu chẳng bao lâu đây các con sẽ ra giúp Thầy mà khai Đạo. Các con thấy Thầy khiêm nhường dường nào chưa? Các con nên bắt chước Thầy trong mày mún thì mới xứng đáng là người đạo đức”.

(Hai tài liệu này trích từ quyển lịch sử Đức Ngô Minh Chiêu)

II- NHỮNG VĂN KIỆN XA XƯA ĐỀ CẬP 2 TIẾNG CAO ĐÀI:

1. XA XƯA CHÚNG TA THẤY CÓ:

Tiên tri trong quyển Vạn Pháp Qui Tông: Quyển này do các đạo sĩ truyền lại hơn mấy trăm năm nay. Đức Ngô Đại Tiên thuở ban đầu có cấu cơ với các bài thỉnh Tiên rút ra từ quyển này. Trong Vạn Pháp Qui Tông có câu:

“**Cao Đài Tiên Bút thi văn tự**” chỉ rõ trong Đạo Cao Đài có thơ văn của chư Tiên do thần cơ diệu bút tiếp ra.

2. LỜI TIÊN TRI CỦA CÁC LÃO SƯ CHI MINH SƯ HAY LÀ ĐẠI ĐẠO BÊN TRUNG QUỐC:

Sau khi nhà Thanh lên thay thế nhà Minh, một số cựu thần nhà Minh không phục nhà Thanh bèn lên núi ẩn tu lập ra chi Minh Sư, Minh Đường hay là Đại Đạo. Một quyển kinh của các Lão sư phái này đã được chuyển từ Trung Quốc sang Việt Nam, ngoài bìa sách có hai câu thơ tiên tri như sau:

“**CAO NHƯ BẮC KHUYẾT NHÂN CHIÊM NGŨƠNG
ĐÀI TẠI NAM PHƯƠNG ĐẠO THỐNG TRUYỀN**”

Hai câu đối này cho biết Đạo Cao Đài sẽ xuất hiện tại Nam Phương mà Đức Cao Đài là Giáo Chủ, Đức Cao Đài tức là Đức Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn, ngự tại phương Bắc hay là Bắc Khuyết.

3. LỜI TIÊN TRI TRONG MINH THÁNH KINH LINH SÁM,

Trong quyển này có câu:

“**Mạng hữu Cao Đài Minh Nguyệt chiếu**”.

Cho biết tánh của Đức Thượng Đế giáng trần, mở nền Chơn Giáo, sáng tỏ như Trăng rằm.

4. LỜI TIÊN TRI TRONG SÁCH “ẤU HỌC TÂM NGUYÊN”

Sách có câu:

“*Đầu Thượng Viết Cao Đài*”

Nghĩa là nơi ở trên đỉnh đầu mọi người thì gọi là Cao Đài.

5. KINH NHỰT TỤNG CỦA MỘT PHÁI TU THÂN TẠI TRUNG VIỆT:

Tại Trung Việt 20 năm trước ngày khai Đạo (năm 1926) có một phái người tu theo lối cư sĩ lấy hiệu là phái Minh Sư, mỗi ngày đọc kinh có thêm câu:

“*Con cầu Phật Tổ Như Lai*

Con cầu cho thấu Cao Đài Tiên Ông”

Khi các Giáo sĩ Đạo Cao Đài ra truyền Đạo tại Tam Quan (Trung Việt) thì quý vị này sau khi nghe danh hiệu đức Cao Đài đều đến xin làm đệ tử ngay.

6. LỜI TIÊN TRI LƯU TRUYỀN TẠI TRUNG VIỆT ĐÃ LÂU ĐỜI TRƯỚC NĂM KHAI ĐẠO (1926):

“*Canh Dân Mậu Dần niên,*

Kỷ Mão Canh Thìn tiên;

Tự nhiên Thiên phú tánh,

Cao Đài tâm chân truyền.”

Lời tiên tri này nói rõ năm và báo trước rằng: “Trời sẽ khiến lòng người theo Đạo mới và Đạo Cao Đài sẽ đạt chân truyền.”

7. LỜI TIÊN TRI CỦA CHƠN LINH CỤ THỦ KHOA HUÂN
CHO NĂM 1913 (13 NĂM TRƯỚC NGÀY KHAI ĐẠO).

Tại quận Cao Lãnh Việt Nam, ngày 3 tháng 2 năm 1913 các ông văn Nho, kỳ hào có họp nhau tại nhà ông Lê Quang Hiến, nhạc phụ của ông Diệp Văn Kỳ, để phò cơ thỉnh Tiên, khi cơ lên Chơn Linh cụ Thủ Khoa Huân, một nhà cách mạng bị tử hình tại Mỹ Tho giáng cơ cho bài thơ sau đây:

“.....

*Tứ triêm đào lý nhứt môn xuân
Canh tân bồi ức giang san cựu
Trừ cựu thời thiên tuế nguyệt tân
Cửu thập thiếu quang cơ bán lục
Nhất luân minh nguyệt vị tam phần
Thừa nhàn hạc giá không trung vụ
Mục để **Cao Đài** tráng chí thân”*

Thích môn: (của cụ Thủ Khoa Huân)

*Co dũi **Cao Đài** khỏe tấml thân
Đạo xem đào lý đượm màu Xuân
Giang san chẳng khác ngàn năm cũ
Ngày tháng chờ thay một chữ tân
Chín chục thiếu quang vừa nửa sáu
Một vầng Trăng rạng chứa ba phần
Thừa nhàn cỡi hạc không trung ruổi
Chạm mắt **Cao Đài** khỏe tấml thân.”*

Trong hai bài thơ có nhắc đến danh từ Cao Đài. Thời buổi ấy các ông không rõ danh từ ấy có nghĩa! Song các ông biết rằng đại cương hai bài thơ ấy, có nói về quốc vận một cách sâu xa. Hai câu thi 5 và 6 có ý kỷ niệm ngày 3 tháng 1 năm 1913, vào câu nào cũng ngụ ý

số 3. Sau đàn cơ ấy ông Lê Quang Hiến để hai bài thơ này lên trang thờ để làm kỷ niệm.

Mãi đến năm 1927 Tòa Thánh Tây Ninh phái chức sắc đến quận Cao Lãnh truyền Đạo, và khi chữ Cao Đài đã được mọi người nói đến. Chùng ấy ông Lê Quang Hiến mới nhớ lại hai bài thơ của cụ Thủ Khoa Huân đã cho 13 năm trước và đem ra trình với chức sắc nói trên.

(Tài liệu trích lược trong quyển Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ (Cao Đài Giáo sơ giải) của Đạo Trưởng Huệ Lương)

III- NGHĨA TÁ DANH:

Tá danh là mượn tên, Vậy hai tiếng Cao Đài Đức Thượng Đế đã mượn từ lâu, Qua các kinh sách xưa. Đến năm 1920 Đức Thượng Đế trực tiếp gián cơ tại Việt Nam, là lần đầu tiên trên trái đất này, thông qua mặt khải cho Đức Ngô với tá danh:

CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỔ TÁT MA HA TÁT

Tá danh trên thể hiện câu chú Tâm Pháp, trong phần luyện Đạo, đến bây giờ vẫn vậy.

Đối với công truyền Thượng Đế Chí Tôn tá danh qua nhóm quý anh lớn Cao Phạm, trong lúc lập đàn cơ:

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ KIM VIẾT CAO ĐÀI GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG.

Ý nghĩa là: Vua Trời đến dạy Đạo nam phương là Việt Nam, đây là ân phước lớn cho nhân loại, mở ra một kỷ nguyên sáng tỏ tâm linh Đại Đồng, vạn giáo nhất lý, tất cả cùng một gốc là Thượng Đế:

Những Thánh giáo minh định ý nghĩa Cao Đài:

1. Vào năm 1927, trong một đàn cơ ở Cần Thơ, Đức Thượng Đế cho cho một bài thi như sau:

*“Linh Tiêu nhứt tháp thị Cao Đài
Đại hội quần Tiên thử ngọc giai
Vạn trượng hào quang từng thử xuất
Cổ danh bửu cảnh Lạc Thiên Thai.”*

Có nghĩa: Nơi điện Linh Tiêu trên Thiên Đình có một ngôi tháp tên gọi là Cao Đài, quần Tiên thường nhóm họp ở trước bệ ngọc ấy, hào quang muôn trượng do đó mà phát ra. Tên xưa của cảnh quý báu ấy là “*Lạc Thiên Thai*”.

Như vậy Cao Đài chính là tên một ngôi tháp trên Thiên Đình mà Ngài đã mượn vậy.

2. Cùng một ý nghĩa trên ta tìm được nơi trang đầu sách Thánh bằng chữ Hán, do Hội truyền Giáo người Anh, xuất bản năm 1913 ở Thượng Hải có câu:

“Hỡi Đấng Jehovah, Ngài là cái lâu đài cao thượng mà nơi đó chúng con có thể ẩn trú”.

3. Những ngày khởi đầu tu Tâm Pháp Đức Ngô đã từng viết hai câu sau trên tường để chiêm nghiệm:

*“Cao Đài ứng hóa theo lòng chúng sanh,
Đố ai có biết cái danh Cao Đài?”.*

4. Chiếc Tự hai chữ CAO ĐÀI (高臺) cho ta thêm chánh kiến về nghĩa lý:

- Chữ CAO (高) là một bộ thủ trong 214 bộ thủ chữ

Hán, vì bộ chữ không thể phân tích, vì nó giống như chữ cái của ta. CAO nghĩa Cao đối với thấp

- Chữ ĐÀI (臺) từ trên xuống dưới gồm bộ : Sĩ 士 (Thầy) + khẩu 口 (miệng) thành từ cát 吉 (nghĩa : tốt đẹp); giữa bộ mạch 冫 (nghĩa : trùm); dưới cùng là bộ nhất 一 (một) + bộ khư 廴 (Riêng tư) + bộ thổ 土 (đất) thành chữ chí 至 (nghĩa : đến, tới, rất, cực kỳ).

Tổng hợp các nghĩa. chiếc tự chữ CAO ĐÀI:

Chữ “Sĩ” là Thầy trên Cao, kế tiếp chữ (khẩu) là rao truyền điều tốt đẹp là chữ (cát), trùm đến tất cả là (mạch), chúng sanh trên mặt đất là (thổ), những riêng tư là (khư), qui nhất trong một thể Đài là (Nhất). tạo ngôi cao là (chí). Với bao nhiêu nghĩa. chiếc đó, đã toả lên yếu lý tá danh Cao Đài Thượng Đế Chí Tôn. Giúp ta hiểu như lời dạy trong Thánh giáo:

“Cao Đài là cái đài cao,

Vượt lên tất cả đôn rào ngăn che.”

Cao Đài nghĩa đen là cái đài, cái tháp cao, ám chỉ đỉnh cao nhứt của vũ trụ, là đích tiến hóa sau cùng của chúng sanh.

Cao Đài là tá danh của Đấng Thượng Đế khi mở Đại Đạo Tam kỳ lần này, là nêu lên Thiên ý Đấng Tối Cao đang đến dìu dắt nhân loại, cùng quay trở về nguồn cội cao nhứt của mình, ấy chính là Thượng Đế.

Trong cái nghĩa lớn lao đó, hai chữ CAO ĐÀI (高臺), mà Thượng Đế đã tá danh, đã lồng trong câu niệm hiện nay, giúp hành giả thăng tiến trên đường học Đạo, tu thân.

Bài viết tích hợp vài ý nhỏ tượng trưng, về hai chữ Cao Đài, để hồi hướng về ngày rằm tháng mười Đại

Lễ Khai Minh Đại Đạo.

NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT.

 **CHƠN THO** (2023)
.....

KHẨO CỨU HẠI TỪ CAO-ĐÀI

CHƠN THỌ